

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THANH XUÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Số: **38/2020/QĐST- KDTM.**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Xuân, ngày 21 tháng 8 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 50/2019/TLST-KDTM ngày 16/12/2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự giữa:

- *Nguyên đơn:* **Công ty Cổ phần tập đoàn V**

Địa chỉ trụ sở chính: Phòng 801, Tòa nhà S, 137A đường C, phường N, quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Thanh L - Chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Ngọc T- sinh năm 1993.

Hộ chiếu số C0889640 Do Cục quản lý xuất nhập cảnh cấp ngày 12/11/2015.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:

Ông Nguyễn Anh T- Luật sư Công ty Luật TNHH C - Đoàn Luật sư thành phố Hà Nội (*Giấy giới thiệu số 0110/GT ngày 01/10/2019, đã được Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân vào sổ xác nhận số 19/2019, ngày 18/12/2019*).

- *Bị đơn: Công ty Cổ phần L*

Địa chỉ: Số 2A, ngõ 85, phố H, phường T, quận Thanh Xuân, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đậu Trọng N - Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền:

+ Ông Lê Minh Q -sinh năm: 1994.

CMTND:001094003589 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 10/02/2015.

+ Ông Đoàn Hải N- sinh năm: 1991, Căn cước công dân số 001091013873 do Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 13/9/2016.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị đơn:

+ Ông Hoàng Văn D - sinh năm: 1976; Thẻ Luật sư số 1595/LS, cấp ngày 05/7/2018;

+ Ông Nguyễn Văn T- sinh năm: 1984; Thẻ Luật sư số 5615/LS, cấp ngày 20/12/2010; thuộc Công ty Luật TNHH B - Đoàn luật sư Việt Nam. *(Giấy giới thiệu số 03/BR-GT ngày 13/01/2020, đã được Tòa án nhân dân quận Thanh Xuân vào sổ xác nhận số 03/2020 ngày 13/01/2020).*

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Công ty CP L và Công ty CP tập đoàn V thống nhất chấm dứt Hợp đồng chuyển nhượng sàn văn phòng số 06/211/MCS-TOWER ngày 28/11/2011 và thực hiện như sau:

2.2. Công ty CP L trả lại Công ty CP tập đoàn V toàn bộ số tiền đã nhận là 6.989.346.000VNĐ *(Sáu tỷ, chín trăm tám mươi chín triệu, ba trăm bốn mươi sáu nghìn đồng chẵn)* trong 12 tháng, theo lộ trình thành 02 giai đoạn:

- Giai đoạn 1: Trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày 21/8/2020 Công ty CP L trả lại Công ty CP tập đoàn V không ít hơn số tiền 2.300.000.000VNĐ *(Hai tỷ ba trăm triệu đồng)*;

- Giai đoạn 2: Trong 06 tháng tiếp theo Công ty CP L thanh toán nốt số tiền còn lại trong tổng số tiền 6.989.346.000VNĐ *(Sáu tỷ, chín trăm tám mươi chín triệu, ba trăm bốn mươi sáu nghìn đồng chẵn)* cho Công ty CP tập đoàn V.

2.3. Hình thức thanh toán: Chuyển khoản cho Công ty CP tập đoàn V theo số tài khoản: 020002790077 tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (Sacombank) Chi nhánh Đống Đa- Hà Nội.

2.4. Trường hợp, trong vòng 01 năm kể từ ngày 21/8/2020, mà Công ty CP L không thanh toán, hoặc không thanh toán đầy đủ cho Công ty CP tập đoàn V số tiền **6.989.346.000VNĐ** (*Sáu tỷ, chín trăm tám mươi chín triệu, ba trăm bốn mươi sáu nghìn đồng chẵn*) thì Công ty CP L còn phải chịu thêm một khoản **1.000.000.000VNĐ** (*Một tỷ đồng*) do vi phạm nghĩa vụ thanh toán, và Công ty CP tập đoàn V được quyền yêu cầu thi hành án.

2.5. Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, nếu bên có nghĩa vụ không thực hiện đúng theo thỏa thuận nêu trên, và bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, thì bên phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền phải thanh toán cho đến khi thi hành xong khoản nợ tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2.6. Về án phí:

- Hai bên đương sự thỏa thuận, Công ty CP L chịu 57.495.000 đồng (*Năm mươi bảy triệu, bốn trăm chín lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

- Hoàn trả Công ty cổ phần tập đoàn Công nghiệp Việt số tiền 59.645.000 đồng (*Bằng chữ: Năm mươi chín triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006582 ngày 11/12/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;

THẨM PHÁN

- Viện kiểm sát ND quận Thanh Xuân;
- Chi cục Thi hành án dân sự q. Thanh Xuân;
- Tòa án ND thành phố Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Tuấn Phúc